

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc tán thành chủ trương sắp xếp
đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA X KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Xét Tờ trình số 2653/TTr-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Báo cáo thẩm tra số 157/BC-BPC ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể:

1. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hiệp Bình Chánh, phường Hiệp Bình Phước và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Hiệp Bình.

2. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bình Chiểu, phường Tam Bình và phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Tam Bình.

3. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bình Thọ, phường Linh Chiểu, phường Trường Thọ và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Linh Đông; một phần diện tích tự nhiên phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Thủ Đức.

4. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Linh Trung, phường Linh Xuân và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Linh Xuân.

5. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Long Bình và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Long Bình.

6. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hiệp Phú, phường Tân Phú, phường Tăng Nhơn Phú A và phường Tăng Nhơn Phú B và một phần diện tích tự nhiên của phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Tăng Nhơn Phú.

7. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phước Bình, phường Phước Long A, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Phước Long.

8. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Long Phước, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Long Phước.

9. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Long Trường và phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Long Trường.

10. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường An Khánh, phường An Lợi Đông, phường Thảo Điền, phường Thủ Thiêm và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường An Phú, thành phố Thủ Đức thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường An Khánh.

11. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bình Trưng Đông, phường Bình Trưng Tây và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường An Phú, thành phố Thủ Đức thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Bình Trưng.

12. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Cát Lái và phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Cát Lái.

13. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Định và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Đa Kao, Quận 1 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Tân Định.

14. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bến Thành, phường Phạm Ngũ Lão và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Cầu Ông Lãnh và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Bến Thành.

15. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bến Nghé; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Đa Kao và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Sài Gòn.

16. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Nguyễn Cư Trinh, phường Cầu Kho, phường Cô Giang và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Cầu Ông Lãnh.

17. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 1, Phường 2, Phường 3, Phường 5 và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số Phường 4, Quận 3 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Bàn Cờ.

18. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường Võ Thị Sáu và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số Phường 4, Quận 3 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Xuân Hòa.

19. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 9, Phường 11, Phường 12 và Phường 14, Quận 3 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Nhiều Lộc.

20. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 1, Phường 3 và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 2; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 4, Quận 4 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Vĩnh Hội.

21. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 8, Phường 9 và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 2; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số Phường 4; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 15, Quận 4 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Khánh Hội.

22. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 13, Phường 16, Phường 18 và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 15, Quận 4 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Xóm Chiếu.

23. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 1, Phường 2 và Phường 4, Quận 5 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Chợ Quán.

24. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 5, Phường 7 và Phường 9, Quận 5 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường An Đông.

25. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 11, Phường 12, Phường 13 và Phường 14, Quận 5 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Chợ Lớn.

26. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 1, Phường 7 và Phường 8, Quận 6 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Bình Tiên.

27. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 2 và Phường 9, Quận 6 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Bình Tây.

28. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 10, Phường 11, Quận 6 và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 16, Quận 8 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Bình Phú.

29. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 12, Phường 13 và Phường 14, Quận 6 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Phú Lâm.

30. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Phú và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phú Mỹ, Quận 7 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Tân Mỹ.

31. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Phong, phường Tân Hưng, phường Tân Kiểng và phường Tân Quy, Quận 7 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Tân Hưng.

32. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bình Thuận, phường Tân Thuận Đông và phường Tân Thuận Tây, Quận 7 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Tân Thuận.

33. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phú Thuận và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phú Mỹ, Quận 7 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Phú Thuận.

34. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Rạch Ông, phường Hưng Phú, Phường 4; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 5, Quận 8 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Chánh Hưng.

35. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 6, Phường 7 và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 5, Quận 8 và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Bình Đông.

36. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Xóm Củi, Phường 14, Phường 15 và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 16, Quận 8 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Phú Định.

37. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 1, Phường 2, Phường 4, Phường 9 và Phường 10, Quận 10 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Vườn Lài.

38. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 6, Phường 8 và Phường 14, Quận 10 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Diên Hồng.

39. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 12, Phường 13 và Phường 15, Quận 10 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Hòa Hưng.

40. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 5 và Phường 14, Quận 11 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Hòa Bình.

41. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 11, Phường 15 và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 8, Quận 11 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Phú Thọ.

42. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 3, Phường 10 và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 8, Quận 11 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Bình Thới.

43. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 1, Phường 7 và Phường 16, Quận 11 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Minh Phụng.

44. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Thới Nhất, phường Tân Hưng Thuận và phường Đông Hưng Thuận, Quận 12 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Đông Hưng Thuận.

45. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Trung Mỹ Tây, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Trung Mỹ Tây.

46. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hiệp Thành, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Tân Thới Hiệp.

47. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Thới An, phường Thạnh Xuân, Quận 12 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Thới An.

48. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường An Phú Đông, phường Thạnh Lộc, Quận 12 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường An Phú Đông.

49. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 1, Phường 2, Phường 7 và Phường 17, quận Bình Thạnh thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Gia Định.

50. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 12, Phường 14 và Phường 26, quận Bình Thạnh thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Bình Thạnh.

51. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 5, Phường 11 và Phường 13, quận Bình Thạnh thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Bình Lợi Trung.

52. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 19, Phường 22 và Phường 25, quận Bình Thạnh thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Thạnh Mỹ Tây.

53. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 27 và Phường 28, quận Bình Thạnh thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Bình Quới.

54. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bình Hưng Hòa B và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bình Trị Đông A; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Tạo, quận Bình Tân thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Bình Tân.

55. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bình Hưng Hòa; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân và một phần diện tích tự nhiên của phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Bình Hưng Hòa.

56. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bình Trị Đông và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bình Trị Đông A; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Bình Trị Đông.

57. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường An Lạc, phường An Lạc A và phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường An Lạc.

58. Nhập một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Tạo A và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Tạo, quận Bình Tân; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Tân Tạo.

59. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 1 và Phường 3, quận Gò Vấp thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Hạnh Thông.

60. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 5 và Phường 6, quận Gò Vấp thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường An Nhơn.

61. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 10 và Phường 17, quận Gò Vấp thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Gò Vấp.

62. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 8 và Phường 11, quận Gò Vấp thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Thông Tây Hội.

63. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 12 và Phường 14, quận Gò Vấp thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường An Hội Tây.

64. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 15 và Phường 16, quận Gò Vấp thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường An Hội Đông.

65. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 4, Phường 5 và Phường 9, quận Phú Nhuận thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Đức Nhuận.

66. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 1, Phường 2, Phường 7 và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 15, quận Phú Nhuận thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Cầu Kiệu.

67. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 8, Phường 10, Phường 11, Phường 13 và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 15, quận Phú Nhuận thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Phú Nhuận.

68. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 1, Phường 2 và Phường 3, quận Tân Bình thành một đơn vị hành chính đặt tên là phường Tân Sơn Hòa.

69. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 4, Phường 5 và Phường 7, quận Tân Bình thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Tân Sơn Nhất.

70. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 6, Phường 8 và Phường 9, quận Tân Bình thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Tân Hòa.

71. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 10, Phường 11 và Phường 12, quận Tân Bình thành một đơn vị hành chính đặt tên là phường Bảy Hiền.

72. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 13 và Phường 14 và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 15, quận Tân Bình thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Tân Bình.

73. Điều chỉnh phần diện tích tự nhiên và quy mô dân số của Phường 15, quận Tân Bình còn lại thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Tân Sơn.

74. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tây Thạnh và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Tây Thạnh.

75. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Sơn Nhì và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Sơn Kỳ; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Quý; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Thành, quận Tân Phú thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Tân Sơn Nhì.

76. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phú Thọ Hòa; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Quý; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Thành, quận Tân Phú thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Phú Thọ Hòa.

77. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phú Thạnh, phường Hiệp Tân và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Phú Thạnh.

78. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phú Trung, phường Hòa Thạnh và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Thành; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú thành một đơn vị hành chính, đặt tên là phường Tân Phú.

79. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vĩnh Lộc A và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Vĩnh Lộc.

80. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vĩnh Lộc B; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Tạo, quận Bình Tân thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Tân Vĩnh Lộc.

81. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bình Lợi và xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Bình Lợi.

82. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Nhựt, thị trấn Tân Túc và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Tạo A, quận Bình Tân; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường 16, Quận 8 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Tân Nhựt.

83. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bình Chánh, xã Tân Quý Tây và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Bình Chánh.

84. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hưng Long, xã Qui Đức và xã Đa Phước, huyện Bình Chánh thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Hưng Long.

85. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bình Hưng và xã Phong Phú, huyện Bình Chánh và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường 7, Quận 8 thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Bình Hưng.

86. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phú Mỹ Hưng, xã An Phú và xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã An Nhơn Tây.

87. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Trung Lập Thượng, xã Thái Mỹ và xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Thái Mỹ.

88. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nhuận Đức, xã Trung Lập Hạ và xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Nhuận Đức.

89. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phước Hiệp, xã Tân An Hội và thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Tân An Hội.

90. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Phú Trung, xã Tân Thông Hội và xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Củ Chi.

91. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Thạnh Tây, xã Tân Thạnh Đông và xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Phú Hòa Đông.

92. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bình Mỹ, xã Trung An và xã Hòa Phú, huyện Củ Chi thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Bình Mỹ.

93. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bình Khánh, xã Tam Thôn Hiệp và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Bình Khánh.

94. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Long Hòa và Thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Cần Giờ.

95. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Lý Nhơn và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã An Thới Đông.

96. Giữ nguyên toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số xã đảo Thạnh An, huyện Cần Giờ do có vị trí biệt lập để hình thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Thạnh An.

97. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Xuân, xã Tân Hiệp và Thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Hóc Môn.

98. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Xuân Thới Thượng, xã Bà Điểm và xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Bà Điểm.

99. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Xuân Thới Đông, xã Xuân Thới Sơn và xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Xuân Thới Sơn.

100. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đông Thạnh, xã Nhị Bình và xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Đông Thạnh.

101. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Thị trấn Nhà Bè, xã Phú Xuân, xã Phước Kiển, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Nhà Bè.

102. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nhơn Đức, xã Long Thới và xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè thành một đơn vị hành chính, đặt tên là xã Hiệp Phước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố hoàn thiện hồ sơ, đề án trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa X Kỳ họp thứ hai mươi hai thông qua ngày 18 tháng 4 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP. Quốc hội; VP. Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Thành ủy TP.HCM;
- Đoàn ĐB Quốc hội Thành phố;
- Thường trực HĐND TP.HCM;
- UBND TP.HCM: CT, các PCT;
- Ban Thường trực UBMTTQVN Thành phố;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh Bình Dương;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy TP.HCM;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP.HCM;
- Văn phòng UBND TP.HCM;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- HĐND, UBND 05 huyện, thành phố Thủ Đức;
- UBND 16 quận;
- Công báo Thành phố;
- Lưu: VT.(P.CTHĐ. Yển).

CHỦ TỊCH**Nguyễn Thị Lệ**